

Phân tích bài thơ Vịnh khoa thi Hương (Tế Xương)

Tuyển chọn những bài văn mẫu hay chủ đề Phân tích tác phẩm thơ Vịnh khoa thi Hương của nhà thơ Trần Tế Xương - Văn mẫu lớp 11

Đề bài: Phân tích bài thơ "Vịnh khoa thi Hương" của nhà thơ Trần Tế Xương.

Bài làm:

Hướng dẫn lập dàn ý chi tiết

I. Mở bài

– Năm Đinh Dậu 1897, tại trường thi Nam Định, vợ chồng Toàn quyền và Công sứ Pháp tới dự lễ xướng danh. Cái bóng của bọn thực dân đã trùm lên cả nơi tuyển chọn nhân tài cho nhà nước, điều này là nỗi nhục đối với người trí thức Việt Nam. Là nhà nho có lòng tự trọng, luôn tha thiết với truyền thống văn hiến của dân tộc, Trần Tế Xương đau xót, phẫn uất viết bài thơ Vịnh khoa thi Hương.

– Bài thơ đã vẽ lên một cách sống động tình trạng suy đồi của Nho học thời ấy cùng những cảnh chường tai gai mắt lúc chế độ thực dân nửa phong kiến bước đầu được xác lập ở nước ta qua cảnh trường thi, khoa thi.

II. Thân bài

1. Cuộc thi năm Đinh Dậu.

- Hai câu đề mang tính chất tự sự, kể lại cuộc thi năm Đinh Dậu:

Nhà nước ba năm mở một khoa,

Trường Nam thi lẫn với trường Hà.

- Bề ngoài có vẻ thật bình thường, kì thi mở theo đúng thông lệ đã có từ trước (ba năm mở một khoa). Tuy nhiên, tính chất không bình thường bộc lộ rõ ngay từ cách thức tổ chức: Trường Nam thi lẫn với trường Hà. Trước đây, trường Nam (Nam Định) và trường Hà (Hà Nội) đều thi riêng. Đến khoa Đinh Dậu, trường Nam, trường Hà thi chung. Từ “lẫn” – lẫn lộn từng phèo – đã báo trước sự ô hợp, láo nháo trong thi cử.

2. Bọn sĩ tử, quan trường không còn nho phong, sĩ khí

- Hai câu thực và hai câu luận gọi tả cụ thể hơn những nét đặc biệt của khoa thi Đinh Dậu.

- Ngòi bút tác giả hướng đến hai đối tượng chủ yếu nhất trong các kì thi: sĩ tử (người đi thi) và quan trường (quan coi việc thi).

Phân tích bài thơ Vịnh khoa thi Hương (Tế Xương)

Lôi thôi sĩ tử vai đeo lọ,

Âm oẹ quan trường miệng thét loa.

– Hình ảnh sĩ tử chẳng hề mang dáng dấp thư sinh. Họ thật luộm thuộm có vẻ bệ rạc: vai đeo lọ. Biện pháp đảo ngữ lôi thôi sĩ tử vừa nhấn mạnh sự luộm thuộm, không gọn gàng, vừa gây ấn tượng khái quát về hình ảnh những sĩ tử khoa thi này. Họ không có tư thế người đi thi, càng không có tư thế người làm chủ trong kì thi. Hình ảnh sĩ tử trong thơ Tú Xương đã phản ánh sự sa sút về “nhô phong sĩ khí”, do sự nhốn nháo, ô hợp của hoàn cảnh xã hội đem lại.

– Hình ảnh quan trường xuất hiện với vẻ ra oai, nạt nộ. Cái oai của quan trường là cái oai cố tạo, cái oai “vờ”. Từ âm oẹ biểu đạt âm thanh của tiếng nói to nhưng bị can trong cổ họng nên trầm và nghe không rõ, nói lên cái oai không thực chất của quan trường. Cùng với biện pháp đảo ngữ âm oẹ giọng thét loa của quan trường, có thể thấy được sự huyền ảo, lộn xộn của cảnh trường thi này. Quan phải thét vì sĩ tử chẳng ai nghe. Sĩ tử không ai nghe nên quan càng phải cố tỏ cái oai vờ nạt nộ.

3. Bộ mặt của bọn thực dân

– Hình ảnh quan sứ và mũ đầm xuất hiện trong sự tiếp đón rất linh đình: Cờ cấm rợp trời. Cách ăn mặc của quan bà có phần diêm dúa, lòe loẹt: Váy lê quét đất mũ đầm ra. Biện pháp đảo ngữ: Cờ cấm rợp trời quan sứ đến – Váy lê quét đất mũ đầm ra cho thấy cờ trước, người sau, thấy váy trước, người sau, càng lộ rõ sự phô trương về hình thức. Quan sứ, bà đầm xuất hiện tuy có sự tiếp đón linh đình nhưng cũng không khác gì một màn trình diễn.

– Nghệ thuật đối của thơ Đường luật được vận dụng một cách triệt để, tạo nên sức mạnh đả kích dữ dội, quyết liệt, sâu cay. Tú Xương đã đem “cờ” che đầu quan sứ đối với “váy” bà đầm. Với cách đối trên, nhà thơ đã hạ nhục bọn thực dân xâm lược.

– Tất cả hình ảnh sĩ tử, quan trường, quan sứ và mũ đầm giữa trường thi đều nói lên sự thiếu tôn nghiêm và có phần lộ bịch của khoa thi Đình Dậu.

4. Nội đau xót, tủi nhục của tác giả.

– Hai câu kết có sự chuyển hướng đột ngột về giọng điệu, cảm xúc. Sáu câu trên có giọng mỉa mai, châm biếm. Đến hai câu kết, giọng điệu chủ yếu là trữ tình:

Nhân tài đất Bắc nào ai đó

Ngoảnh cổ mà trông cảnh nước nhà.

Phân tích bài thơ Vịnh khoa thi Hương (Tế Xương)

– Hai câu thơ là lời lay gọi, đánh thức lương tri, lương tâm. Câu hỏi phiếm chỉ Nhân tài đất Bắc nào ai đó vừa đề chỉ những sĩ tử trong khoa thi Đình Dậu – nơi tụ hội của tài trí đất Bắc – vừa mang ý nghĩa khái quát: tất cả những ai tự cho mình là “nhân tài đất Bắc”. Tú Xương nhắc tất cả nhân tài đất Bắc đó, hãy ngoảnh cổ mà trông cảnh nước nhà. Trông cảnh nước nhà để nhận ra hiện trạng đất nước và nỗi nhục mất nước. Từ nước nhà đặt ở cuối bài thơ mang dư âm tha thiết, có tác dụng thức tỉnh tinh thần dân tộc.

III. Kết bài

- Bằng nghệ thuật trào phúng thâm thúy, ngôn ngữ miêu tả sắc cạnh, phép đối tài tình, giọng điệu mỉa mai rồi trĩu tình chua xót, bài thơ *Vịnh khoa thi Hương* đã tái hiện một phần hiện thực nhốn nháo, ô hợp của xã hội thực dân nửa phong kiến buổi đầu ở nước ta, đồng thời tác giả nói lên tâm sự của mình một cách chua chát trước cảnh tình đất nước.

Bài văn mẫu hay phân tích "Vịnh khoa thi Hương" cho học sinh tham khảo

Tú Xương là một nhà thơ được sinh ra và lớn lên trong giai đoạn có thể nói là bi thương nhất của đất nước – nước ta bị Pháp tấn công và thống trị. Trước cảnh đất nước bị tù đầy ấy, thơ của ông là một bức tranh hiện thực vừa bày tỏ sự đau xót của một người con nước Nam, đồng thời cũng tố cáo tội ác đen tối của bọn thực dân. Và “Vịnh khoa thi hương” cũng là một tác phẩm như thế.

Mở đầu bài thơ là hai câu thơ giới thiệu kì thi Hương năm ấy:

“Nhà nước ba năm mở một khoa

Trường Nam thi lẫn với trường Hà”

Kì thi này được tổ chức một cách bình thường, cứ ba năm một lần. Nhưng điều bất thường của nó là, các thí sinh của trường Hà Nội cũng bị dồn về trường Nam Định để thi. Chỉ một từ “lẫn”, tác giả đã khéo léo nói lên tình trạng hỗn loạn, bát nháo, tạp nham của khoa thi Hương năm ấy.

Và đúng là, việc thi cử ấy tạp nham thật:

“Lôi thôi sĩ tử vai đeo lọ,

Ấm ọe quan trường miệng thét loa.”

Từ “lôi thôi” được đặt lên đầu câu, nhấn mạnh vẻ lếch thếch, không gọn gàng của các vị “sĩ tử”. Bình thường, những người đi thi đều là những người đọc sách, những người luôn gọn gàng, chỉnh chu. Vậy mà nay, thí sinh đi thi với vẻ xốc xếch, với lọ chai lĩnh kinh, không còn cái vẻ tao nhã của người đọc sách. Chỉ một đối tượng, nhưng cũng đủ để chỉ sự xuống cấp của toàn xã hội. Thí sinh không còn vẻ nho nhã trí thức thì những vị giám

Phân tích bài thơ Vịnh khoa thi Hương (Tế Xương)

khảo cũng không còn vẻ nghiêm túc, đáng kính như trước nữa, chỉ còn cái dáng “thét loa” như ngoài chợ, mà nói thì cũng “âm ọe” chẳng thành câu. Một lần nữa, tính từ miêu tả “âm ọe” lại được cho lên đầu câu giống như từ “lôi thôi” ở trên để làm nổi bật lên sự bất tài của đám quan trông trường thi. Chúng chỉ là những kẻ vênh váo, dựa hơi, chẳng có tài năng cũng chẳng có thực quyền. Trước mắt người đọc hiện lên hình ảnh của một trường thi nhốn nháo, quan trông thi thì luôn miệng hồng hách, quát tháo, sĩ tử đi thi thì lôi thôi, lếch thếch, xiêu vẹo lều chõng lọ giấy đi thi. Thật là đáng buồn và đáng cười thay!

Trong cái nhốn nháo, tạp nham ấy, hai nhân vật “quan trọng” xuất hiện một cách hoành tráng:

“Lọng cấm rợp trời quan sứ đến

Váy lê quét đất mù đầm ra”

Theo như lịch sử, kì thi năm Đinh Dậu 1897 có vợ chồng toàn quyền Pháp và vợ chồng tôn công sứ Nam Định đến dự. Đang trong không khí trường thi căng thẳng, vậy mà quan sứ và vợ vẫn được đón tiếp một cách long trọng, “lọng cấm rợp trời”, mưa không đến mặt, nắng không đến đầu. Kẻ xâm lược được đón tiếp một cách tốt nhất, đặt lên một vị trí cao nhất cho thấy một thực trạng đau lòng nước ta thời bấy giờ – một xã hội mà thực dân nắm quyền và xã hội phong kiến chỉ làm bù nhìn. Ở đây, Tú Xương dùng từ vô cùng đắt, gọi “quan sứ” một cách quan trọng, nhưng lại gọi vợ chúng là “mù đầm”. “Mù” là một từ để chỉ người đàn bà không ra gì, là cách gọi thô tục. Tú Xương “chửi” một cách vô cùng sắc bén. Vừa châm biếm, nhưng đó cũng vừa là nỗi đau xót, căm hận của một con người phải chứng kiến cảnh nước mất nhà tan.

Trước cảnh nhốn nháo, biến chất ấy, nhà thơ đã phải thốt lên rằng:

“Nhân tài đất Bắc nào ai đó,

Ngoảnh cổ mà trông cảnh nước nhà.”

Hai câu thơ vừa là lời tự vấn bản thân, cũng là tự vấn những người đồng cảnh ngộ. Có mấy người còn nghĩ đến nỗi nhục của cảnh nước mất nhà tan, mà cùng nhau đứng lên hành động? Có bao nhiêu người vẫn đang mù quáng tin vào nhà nước, tin vào chính quyền mà không chịu nhìn vào thực tế?

Thơ của Tú Xương, là sự kết hợp của cả hiện thực và trữ tình. Từ việc tả lại kì thi Hương đã thoái hóa, biến chất, nhà thơ đã vẽ lên bức tranh đất nước bị tù đày, đàn áp bởi bọn thực dân, đồng thời cũng bày tỏ nỗi niềm đau xót trước cảnh nước mất nhà tan của một người, một thế hệ trí thức yêu nước trước cảnh nước mất nhà tan.

Phân tích bài thơ Vịnh khoa thi Hương (Tế Xương)